

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ UÔNG BÍ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2025/HS-ST
Ngày: 23 - 5 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thiên Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Minh Thùy và bà Vũ Thị Xuyên.

Thư ký phiên tòa:

Tại điểm cầu trung tâm: Bà Vũ Thị Huyền Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

Tại điểm cầu thành phần: Bà Dương Thị Tố Tâm - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí tham gia phiên tòa:

Tại điểm cầu trung tâm: Bà Nguyễn Thị Phương Linh - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần: Ông Nguyễn Minh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2024, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2025/TLST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2025/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Ngọc T**, tên gọi khác: không; sinh ngày: 30/9/1987 tại thành phố U, tỉnh Q; nơi cư trú: tổ 24, khu 7, phường Q, thành phố U, tỉnh Q; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1 và bà Đỗ Thị T2; có 01 con sinh năm 2013; tiền án: không, tiền sự không. Nhân thân:

- Ngày 27/02/2009 bị Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 18/11/2009 chấp hành xong Bản án.

- Ngày 29/10/2010 bị Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 19/11/2011 chấp hành xong Bản án.

- Ngày 14/3/2017 bị Tòa án quân sự khu vực 1, Quân khu 3, Bộ Quốc phòng xử phạt 12 tháng tù về tội “Phá hủy công trình quan trọng về an ninh quốc gia”; ngày 02/9/2017 chấp hành xong Bản án.

Bị cáo bị bắt quả tang và bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/01/2025; hiện đang tạm giam tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh – Phân trại tạm giam Uông Bí, có mặt tại phiên tòa.

* *Người chứng kiến*: Anh Bùi Văn G và anh Nguyễn Văn T3; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: khoảng 11 giờ 25 phút ngày 20/01/2025, tại khu vực tổ 1B, khu 1, phường Quang Trung, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, Công an thành phố Uông Bí phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Ngọc T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mục đích để sử dụng. Vật chứng thu giữ: thu trong túi áo phía trong bên trái của T đang mặc 02 túi nilon màu trắng, kích thước mỗi túi (1,5 x 1,5)cm, bên trong mỗi túi đều chứa chất tinh thể màu trắng. Ngoài ra còn thu giữ của T 01 ống thủy tinh màu trắng dài 15cm, một đầu thẳng, một đầu được uốn cong có bầu tròn; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA AIRBLADE, màu sơn đen, biển kiểm soát 14H6-2303.

Tại bản kết luận giám định số 152/KL-KTHS ngày 23/01/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: chất tinh thể màu trắng trong 02 túi nilon ghi thu của Nguyễn Ngọc T là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng M1: 0,183 gam và M2: 0,195 gam. Tổng khối lượng là 0,378 gam.

Quá trình điều tra, Nguyễn Ngọc T khai nhận hành vi phạm tội như nội dung trên. Ngoài ra T còn khai: 02 túi ma túy đá và 01 ống thủy tinh có bầu tròn bị Công an thu giữ là của T, khoảng 09 giờ ngày 20/01/2025, T đi xe khách đến khu vực qua cầu Đá Bạc, thành phố Hải Phòng mua của một người không quen biết với giá 500.000 đồng. Sau đó T đi xe mô tô đến khu vực tổ 1B, khu 1, phường Quang Trung, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tìm nơi để sử dụng thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu.

Những người chứng kiến anh Bùi Văn G và anh Nguyễn Văn T3 vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều tra nội dung phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa.

Tại Cáo trạng số: 1025/CT-VKSUB ngày 17/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử :

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 20/01/2025).

- Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định số 152/KL-KTHS ngày 23/01/2025 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; một ống thủy tinh màu trắng, dài 15cm, một đầu thẳng, một đầu uốn cong có bầu tròn.

Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ cũng như hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ của bị cáo, kết luận giám định, biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an phường Quang Trung, thành phố Uông Bí lập hồi 11 giờ 30 phút ngày 20/01/2025 và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 20/01/2025, tại khu vực tổ 1B, khu 1, phường Quang Trung, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Ngọc T là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự có hành vi cố ý tàng trữ trái phép 0,378 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị Công an thành phố Uông Bí phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi đó đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh truy tố và kết luận về hành vi phạm tội đối với bị

cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt:

[3.1] Hình phạt chính:

Bị cáo là người trưởng thành nhận thức được tác hại của ma túy, biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội, nên cần phải xử lý nghiêm.

Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: bị cáo Nguyễn Ngọc T là người có nhân thân xấu, đã 03 (ba) lần bị Tòa án xét xử, mặc dù theo quy định của pháp luật đã được xoá án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà còn tiếp tục phạm tội, điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những đánh giá, phân tích nêu trên, căn cứ vào nhân thân, hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo cũng như những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[3.2] Về hình phạt bổ sung: theo quy định bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Tuy nhiên xét bị cáo không có tài sản riêng, mua ma túy để sử dụng không nhằm mục đích bán kiếm lời nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với mẫu vật hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 103/KL-KTHS là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ lưu hành, một ống thủy tinh màu trắng, dài 15cm, một đầu thẳng, một đầu uốn cong có bầu tròn không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Những tình tiết khác trong vụ án: đối với người đàn ông bán ma túy cho T, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ, nên không có căn cứ xử lý.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Căn cứ*: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội: “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Ngọc T 24 (hai mươi bốn) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 20/01/2025).

2. *Về xử lý vật chứng*:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định số 152/KL-KTHS ngày 23/01/2025 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; một ống thủy tinh màu trắng, dài 15cm, một đầu thẳng, một đầu uốn cong có bầu tròn.

(Số vật chứng trên có tình trạng và đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng số 60 ngày 22 tháng 4 năm 2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh).

3. *Về án phí*: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc T phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, nộp ngân sách Nhà nước.

4. *Về quyền kháng cáo*: căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP. Uông Bí;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Quảng Ninh (PC10);
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Quảng Ninh (PV06);
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS TP. Uông Bí;
- Lưu hồ sơ, VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thiên Nga

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Thiên Nga

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- NCQLNVLQ;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát ND-TP. Uông Bí;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan THA hình sự công an TP Uông Bí;
- Cơ quan điều tra Công an TP Uông Bí;
- Nhà tạm giữ Công an TP. Uông Bí;
- Chi cục THADS TP. Uông Bí;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh.
- Lưu hồ sơ, VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thiên Nga

